PHÒNG GD&ĐT HUYỆN **ĐỀ THI THỬ VÀO THPT (Năm học 2021-2022)**

TRƯỜNG THCS ……………… **MÔN: NGỮ VĂN 9**

**(Thời gian làm bài: 120 phút)**

**I.PHẦN I: TIẾNG VIỆT (2,0 điểm)**

**Câu 1:** Trong giao tiếp khi sử dụng cụm từ sau: **nhân tiện đây xin hỏi…**người nói đã tuân thủ phương châm hội thoại nào?

A. Phương châm về lượng B. Phương châm quan hệ

C. Phương châm cách thức D. Phương châm về chất

**Câu 2:** Đâu là từ láy trong các từ sau?

A. Máu mủ. B. Tươi tốt. C. Nấu nướng. D. Nhỏ nhoi.

**Câu 3:** **Thành ngữ nào sau đây có ý nghĩa “ý tưởng viển vông, thiếu thực tế, thiếu tính khả thi”?**

A. Đeo nhạc cho mèo B. Đẽo cày giữa đường

C. Ếch ngồi đáy giếng D. Thầy bói xem voi

**Câu 4:** Cách dùng từ như “đồng hồ xăng, đồng hồ điện, đồng hồ nước” phát triển nghĩa bằng cách nào?

A. Phát triển nghĩa của từ trên cơ sở của nghĩa gốc. C. Phát triển số lượng từ ngữ.

B. Tạo từ ngữ mới. D. Mượn từ ngữ nước ngoài.

**Câu 5:** Trong các câu sau, câu nào **không phải** là câu đặc biệt?

A. Giờ ra chơi. B. Tiếng suối chảy róc rách.

C. Cánh đồng làng. D. Câu chuyện của bà tôi.

**Câu 6:** Cụm từ im đậm trong câu văn sau đây là thành phần gì?

“ **Còn tấm gương bằng thủy tinh tráng bạc**, nó vẫn là người bạn trung thực, chân thành, thẳng thắn, không hề nói dối, cũng không bao giờ biết nịnh hót hay độc ác..” (Băng Sơn)

A. Khởi ngữ B. Thành phần tình thái C. Thành phần cảm thán D. Trạng ngữ

**Câu 7:** Câu thơ “ vầng trăng đi qua ngõ/ như người dưng qua đường” có sử dụng phép tu từ nào?

A. Nhân hóa, ẩn dụ B. Hoán dụ, ẩn dụ

C. So sánh, nhân hóa D. Hoán dụ, nhân hóa

**Câu 8:** Những câu văn sau: “ Những người yếu đuối vẫn hay hiền lành. Muốn ác phải là kẻ mạnh”.

( Nam Cao) đã sử dụng phép liên kết nào?

A. Phép nối B. Phép thế C. Phép lặp. D. Phép trái nghĩa

**II. ĐỌC - HIỂU VĂN BẢN ( 2,5 điểm)**

**Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:**

**Khi sắp hoàn thành việc tạo lập con người, Thượng Đế họp mặt tất cả muôn loài nói: “Ta còn món quà đặc biệt dành cho tất cả loài người nhưng ta muốn giấu họ, ta muốn ban cho họ khi đã sẵn sàng. Đó chính là năng lực sáng tạo.”**

**Đại Bàng nói: “ Hãy trao nó cho ta, ta sẽ đem nó lên mặt trăng.”**

**Thượng Đế đáp: “Không được, ta sẽ có một ngày loài người cũng lên đến đó và tìm thấy thôi”.**

**Cá Hồi nói: “ Ta sẽ chôn nó dưới đáy đại dương”.**

**Ngài lắc đầu: Không đâu, họ sẽ tìm đến một cách dễ dàng”.**

**Trâu nói: “Ta sẽ chôn nó trong đồng bằng mênh mông”**

**Thượng Đế vẫn chưa bằng lòng: Họ sẽ khoan sâu vào lòng đất, dù ở đâu họ cũng sẽ nhanh chóng tìm ra nó”.**

**Mẹ Đất lúc đó mới nhẹ nhàng chỉ ra một chỗ: “ Hãy đem khả năng sáng tạo giấu vào bên trong mỗi con người, chỉ có kẻ tin tưởng vào bản thân mình mới nhận ra sự tồn tại của khả năng đó!**

**Và Thượng Đế đã đồng ý.**

**(Theo Cửa sổ tâm hồn. NXB Trẻ)**

**Câu 1: Thượng Đế dành tặng món quà đặc biệt nào cho con người?**

**Câu 2: Việc Thượng Đế không đồng ý với kiến nghị của Đại Bàng, cá Hồi, Trâu chứng tỏ điều gì?**

**Câu 3: Em hiểu câu nói của mẹ Đất: “Hãy đem khả năng sáng tạo giấu vào bên trong mỗi con người/ chỉ có kẻ tin tưởng vào bản thân mình mới nhận ra sự tồn tại của khả năng đó!” như thế nào?**

**Câu 4: Hãy đặt nhan đề cho câu chuyện và lí giải cách đặt tên đó?**

III. LÀM VĂN (6,0 điểm)

**Câu 1.** *“Trong một xã hội mà nền kinh tế phát triển mạnh mẽ thì sự sáng tạo là yêu cầu hàng đầu*”. Em hãy viết một đoạn văn nghị luận khoảng 12 đến 15 câu (có đánh số thứ tự câu) làm sáng tỏ

**vai trò của sự sáng tạo trong cuộc sống.**

**Câu 2: Có ý kiến cho rằng: “Thơ là thư kí chân thành của trái tim”.**

**Em hãy làm sáng tỏ ý kiến trên qua đoạn thơ sau:**

|  |
| --- |
| “Lận đận đời bà biết mấy nắng mưa  Mấy chục năm rồi đến tận bây giờ?  Bà vẫn giữ thói quen dậy sớm  Nhóm bếp lửa ấp iu nồng đượm  Nhóm niềm yêu thương khoai sắn ngọt bùi  Nhóm nồi xôi gạo mới xẻ chung vui  Nhóm dạy cả những tâm tình tuổi nhỏ  Ôi! Kì lạ và thiêng liêng bếp lửa.  Giờ cháu đã đi xa. Có ngọn khói trăm tàu  Có lửa trăm nhà, niềm vui trăm ngả  Nhưng chẳng bao giờ quên nhắc nhở  Sớm mai này bà nhóm bếp lên chưa?”  ( Trích “Bếp lửa” - Bằng Việt) |

PHÒNG GD&ĐT XUÂN TRƯỜNG **HƯỚNG DẪN CHẤM**

**TRƯỜNG THCS XUÂN NGỌC MÔN: NGỮ VĂN 9**

**I. PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (2,0 điểm)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| Đáp án | B | D | D | A | B | A | C | D |

**II. ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN (2,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Câu | Yêu cầu | Điểm |
| Câu 1 | Phương thức biểu đạt chính: tự sự | 0, 5 điểm |
| Câu 2 | **Việc Thượng Đế không đồng ý với kiến nghị của Đại Bàng, cá Hồi, Trâu chứng tỏ:**  - Thượng Đế rất hiểu khả năng tiềm ẩn con người | 0,5 điểm |
| Câu 3 | **Em hiểu câu nói của mẹ Đất: “Hãy đem khả năng sáng tạo giấu vào bên trong mỗi con người, chỉ có kẻ tin tưởng vào bản thân mình mới nhận ra sự tồn tại của khả năng đó!” là:**  *-*Khả năng sáng tạo luôn tiềm ẩn trong mỗi chúng ta. Tuy nhiên vì nó ẩn giấu nên mỗi người phải biết tự khơi dậy khả năng đó ở bản thân mình. Và đây không phải là việc dễ dàng.  - Mọi người không nên coi thường người khác vì cho rằng họ không có “khả năng sáng tạo” mà trách nhiệm của chúng ta là phải tạo điều kiện để họ có thể bộc lộ sự sáng tạo . | 0, 5 điểm  **(HS trả lời đúng mỗi ý cho 0,25 điểm)** |
| Câu 4 | **Hãy đặt nhan đề cho câu chuyện và lí giải cách đặt tên đó?**  - Nhan đề: Câu chuyện về loài người.  Hoặc: Con người luôn tiềm ẩ n giá trị lớn lao.  - Lí giải:  + Nhan đề thể hiện chủ đề của văn bản.  + Nhan đề là vấn đề chính mà văn bản đề cập tới .  …………………………………….. | 0,5 điểm  (HS trả lời mỗi ý **cho 0,25 điểm)** |

**III. TẬP LÀM VĂN (6,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu 1(1,5 điểm)** | | |
| **Yêu cầu** | **Điểm** | |
| 1. **Về hình thức:**   - Đúng hình thức một đoạn văn nghị luận  - Dung lượng khoảng 12-15 câu | **0,5 điểm**  \* Mức cụ thể  - Mức 0,5 điểm: Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn và dung lượng.  - Mức 0,25 điểm: chỉ đảm bảo 1 trong 2 yêu cầu (hoặc hình thức đoạn văn, hoặc dung lượng)  - Mức 0: không đúng hình thức đoạn văn; dung lượng dưới 12 câu hoặc nhiều hơn 15 câu. | |
| 1. **Nội dung**   \* Hiểu đúng yêu cầu NLXH: **vai trò của sự sáng tạo trong cuộc sống.**  \* Vận dụng các thao tác lập luận, lí lẽ thuyết phục, dẫn chứng tiêu biểu để triển khai đúng vấn đề. **Sau đây là một số định hướng**:  - Sáng tạo là năng lực trong con người đưa ra những ý tưởng, phát kiến mới không bị gò bó, phụ thuộc bởi những cái cũ. Khả năng sáng tạo là cần thiết trong cuộc sống của mỗi người**.**  + Khả năng sáng tạo có vai trò rất quan trong trọng sự tồn tại, phát triển của con người. Nó sẽ giúp mỗi người phát triển thêm những hiểu biết của mình, và làm phong phú thêm những ý tưởng mới, để nhạy bén và sâu sắc hơn trong cách giải quyết vấn đề khó khăn mà chúng ta gặp phải trong cuộc sống hàng ngày…  + Khả năng sáng tạo có trong mỗi con người nhưng không phải ai cũng biết cách khơi dậy để phục vụ cho cuộc sống của mình. Vì vậy người biết khơi dậy khả năng sáng tạo của bản thân sẽ là con người sống chủ động, tích cực…  + Khả năng sáng tạo trong con người trong suốt chiều dài lịch sử tồn tại và phát triển của mình. (lấy dẫn chứng cụ thể để phân tích)  …………………………………….. | **1,0 điểm**  \* Mức điểm cụ thể:  **- Mức 1,0:** triển khai các ý hợp lí, lo gic, đúng trong tâm (**vai trò của sự sáng tạo trong cuộc sống**).  **- Mức 0,75:** triển khai hợp lí, lí lẽ tương đối thuyết phục hoặc triển khai các ý hợp lí theo hướng: giải thích, bàn luận, phê phán, bài học…  **- Mức 0,5:** Triển khai được 1 ý hợp lí thuyết phục.  **- Mức 0,25:** triển khai sơ lược, chưa thuyết phục, mắc lỗi diễn đạt.  **- Mức 0,0:** không đảm bảo các yêu cầu trên. | |
| **Câu 2 (4,5 điểm)** | | |
| **Yêu cầu** | | **Điểm** |
| **\* Về kĩ năng:**  - Bài viết đúng kiểu bài nghị luận về một đoạn thơ. ( có gắn với ý kiến nhận định)  - Bài viết phải có bố cục rõ ràng, đầy đủ 3 phần: Mở bài, thân bài, kết bài.  **\* Về nội dung:**  **1. Giới thiệu**  + giới thiệu được tác giả: Bằng Việt  + giới thiệu về bài thơ “Bếp lửa” sáng tác năm 1963 khi tác giả đang là sinh viên ngành luật ở nước ngoài.  **+ trích dẫn ý kiến thể hiện qua đoạn thơ.**  **2. Hiểu ý kiến:**  - Ý kiến khẳng định đặc trưng của thơ: Thơ là tiếng nói tình cảm, cảm xúc xuất phát từ trái tim chân thành.  - Thư kí: người luôn ghi chép lại mọi cung bậc cảm xúc của con tim, nơi con tim bộc bạch và biểu lộ hết tấm chân tình của con người. Mỗi bài thơ là thư kí chân thành ghi chép lại tình cảm, cảm xúc của nhà thơ.  - Tấm chân tình, tình cảm của nhà thơ Bằng Việt được gửi gắm qua 2 đoạn thơ là suy ngẫm về cuộc đời của bà và nỗi nhớ khôn nguôi về bà, về gia đình, quê hương đất nước khi tác giả đang ở xa quê hương.  **2. Chứng minh:**  **- LĐ 1: Trước hết khổ thơ thứ 6 là người thư kí chân thành của trái tim, đã ghi lại những suy ngẫm của người cháu về cuộc đời của bà về bếp lửa:**  **LC 1: Những câu thơ đầu đã ghi lại chân thực cảm xúc của cháu về cuộc đời bà:**  ( trích thơ, phân tích)  + Nghệ thuật đảo ngữ qua từ lấy “lận đận”, hình ảnh ẩn dụ “nắng mưa” gợi ra một cuộc đời đầy lo toan, vất vả, nhọc nhằn của người bà. Cuộc đời ấy hằn sâu trong kí ức của người cháu và theo cháu trên hành trình cuộc đời .  **LC 2: Đoạn thơ còn là “ người thư kí”, ghi lại những suy ngẫm của cháu về công việc nhóm lửa:**  *(Trích thơ)*  + Điệp từ “nhóm” lặp lại ba lần gợi rõ bàn tay khéo léo nhóm lửa của bà. Bà nhóm lên bếp lửa vào những buổi sớm mai là bà nhóm lên tình yêu thương bà giành cho con, cho cháu, cho gia đình. Bà còn nhóm lên cả tình làng nghĩa xóm “ nồi xôi gạo mới sẻ chung vui”, đặc biệt bà nhóm dậy cả những tâm tình tuổi nhỏ. Đó là kí ức tuổi thơ tươi đẹp đáng nhớ khi người cháu ở bên bà. Bà không chỉ là người nhóm lửa mà còn là người truyền lửa, truyền sự sống, niềm tin cho muôn thế hệ mai sau.  + Câu thơ “ Ôi, kì lạ và thiêng liêng bếp lửa!” là câu cảm thán bộc lộ trực tiếp cảm xúc của nhà thơ. Hình ảnh bếp lửa vốn rất quen thuộc với con người Việt Nam mà chứa bao điều thiêng liêng, kì diệu. Bởi hình ảnh “bếp lửa” gắn liền với hình ảnh người bà kính yêu.  **- LĐ 2: Thơ còn là thi kí chân thành ghi lại nỗi nhớ da diết về bà, về gia đình, quê hương, đất nước của nhà thơ Bằng Việt.**  (trích thơ + phân tích)  + Sau dòng hồi tưởng, người cháu đã trở về với thực tại. Nhờ bàn tay chăm sóc, nâng niu của bà mà người cháu đã khôn lớn trưởng thành, xa quê.  + Trước mắt có những “niềm vui trăm ngả”, “có khói trăm tàu”, “có lửa trăm nhà”, một thế giới rộng lớn với bao điều mới mẻ được hiện ra. Nhưng đứa cháu vẫn không ngừng hỏi: “Sớm mai này bà nhóm bếp lên chưa?”. Mỗi ngày đều tự hỏi “Sớm mai này” là mỗi ngày cháu đều nhớ về bà. Hình ảnh người bà luôn làm ấm lòng và nâng đỡ cháu trên bước đường đi tới. Từ đó người cháu thể lòng biết ơn sâu sắc đối với bà, đối với gia đình, quê hương, đất nước. Vì vậy có ý kiến cho rằng “ Một bếp lửa sưởi ấm một đời người”.  3. Khái quát, đánh giá:  - Khẳng định lại ý kiến là đúng.  - Bằng Việt đã sáng tạo hình tượng “bếp lửa” vừa mang ý nghĩa thực vừa mang ý nghĩa tượng trưng. Giọng điệu tâm tình trầm lắng, giàu chất suy tư đã làm say lòng người đọc. Và bài thơ Bếp lửa của Bằng Việt như một triết lí thầm kín. Những gì đẹp đẽ của tuổi thơ đáng được trân trọng và nó sẽ nâng đỡ con người suốt hành trình dài rộng của cuộc đời. Bằng Việt đã thể hiện lòng yêu thương, biết ơn bà sâu sắc. Lòng biết ơn chính là biểu hiện cụ thể của tình yêu quê hương, đất nước khi đã đi xa.  - Liên hệ với bài thơ “ Tiếng gà trưa” của Xuân Quỳnh.  “ Cháu chiến đấu hôm nay  Vì lòng yêu tổ quốc  Vì xóm làng thân thuộc  Bà ơi cũng vì bà  Vì tiếng gà cục tác  Ổ trứng hồng tuổi thơ”. | | **1. Giới thiệu :** đủ 3 ý là **0,5 điểm;** 2 ý là **0,25 điểm,** 1 ý **không cho điểm.**  **- Hiểu ý kiến đủ 3 ý cho**:  **0,5 điểm.** 1 ý hoặc hiểu có ý đúng nhưng sơ sài thì cho **0,25 điểm.**  **- LĐ 1:**  **+ 1, 5 điểm** (Hs phân tích sâu sắc, gọi tên đủ các biện pháp nghệ thuật , diễn đạt mạch lạc, lưu loát, có sáng tạo, mở rộng.  **+ 1,25 điểm:** Hs cảm nhận được cơ bản các ý trên, có 3/4 ý sâu sắc, gọi tên đầy đủ các biện pháp nghệ thuật.  **+ 1,0 điểm:** Hs phân tích cơ bản được các ý trên có 2 ý sâu sắc.  **+ 0,25- 0,75 điểm:** Hs phân tích có ý nhưng còn sơ sài, gọi tên ít các biện pháp nghệ thuật.  **+0,0 điểm :** sai kiến thức  **- LĐ 2: 1,25 điểm** (Hs phân tích sâu sắc, gọi tên đủ các biện pháp nghệ thuật , diễn đạt mạch lạc, lưu loát, có sáng tạo, mở rộng.  **+ 1,0 điểm:** Hs cảm nhận được cơ bản các ý trên, có 3/4 ý sâu sắc, gọi tên đầy đủ các biện pháp nghệ thuật.  **+ 0,75 điểm:** Hs phân tích cơ bản được các ý trên có 2 ý sâu sắc.  **+ 0,25- 0,5 điểm:** Hs phân tích có ý nhưng còn sơ sài, gọi tên ít các biện pháp nghệ thuật.  **+0,0 điểm :** sai kiến thức  - Khái quát, đánh giá: ( đủ 3 ý cho **0,75 điểm;** đảm bảo **đủ 3 ý** và có khái quát nghệ thuật, nội dung nhưng sơ sài cho **0, 5 điểm;** có khái quát nội dung, nghệ thuật sơ sài cho **0,25 điểm)** |

\* Lưu ý

- Căn cứ vào khung điểm thực tế bài làm của học sinh, giám khảo linh hoạt cho điểm sát với từng phần, đảm bảo đánh giá đúng năng lực của học sinh.

- Khuyến khích những bài viết có sự sáng tạo, sâu sắc.

- Điểm toàn bài khảo sát là điểm các câu cộng lại và được làm tròn đến 0,25 điểm.